

Số: **05** /2023/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại  
Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước; số 33/2022/TT-BTC ngày 09 tháng 6 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 4855/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp, cụ thể:

- Công chức, viên chức các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Bộ phận Một cửa của Ban Dân tộc, Thanh tra tỉnh (Sau đây gọi tắt là Bộ phận Một cửa cấp tỉnh);

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; viên chức đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường được cử đến làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện;

- Cán bộ, công chức cấp xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp.

### **Điều 2. Điều kiện và chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

#### 1. Điều kiện hỗ trợ

Cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chính sách hỗ trợ phải có quyết định bổ nhiệm, điều động, phân công công tác của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; cơ quan, người có thẩm quyền hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách; thời gian và thời hạn làm việc phải bảo đảm theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (cán bộ, công chức, viên chức bố trí phương án dự phòng không được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này).

#### 2. Chính sách hỗ trợ

Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp được hưởng chính sách hỗ trợ, cụ thể như sau:

a) Mức hỗ trợ hàng tháng:

- Bộ phận Một cửa cấp tỉnh: 2.000.000 đồng/vị trí/tháng;

- Bộ phận Một cửa cấp huyện: 1.200.000 đồng/vị trí/tháng;
- Bộ phận Một cửa cấp xã: 700.000 đồng/vị trí/tháng.

Trường hợp, cán bộ, công chức, viên chức làm việc luân phiên tại Bộ phận Một cửa các cấp thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức căn cứ vị trí và thời gian làm việc thực tế thực hiện thanh toán chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tính phù hợp, tương ứng với mức hỗ trợ quy định tại điểm này.

- b) Hỗ trợ kinh phí may đồng phục: 3.000.000 đồng/vị trí/năm.

Trường hợp cơ quan, đơn vị bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa dưới 01 năm hoặc chưa hết thời hạn cử đến làm việc tại Bộ phận Một cửa nhưng bố trí người khác thay thế (nghỉ hưu, điều động, luân chuyển công tác khác...) thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó quyết định mức chi hỗ trợ may đồng phục tối đa không quá mức hỗ trợ quy định tại điểm này từ nguồn kinh phí hợp pháp của cơ quan, đơn vị. Đối với những cơ quan, đơn vị có quy định trang phục riêng của ngành thì thực hiện theo quy định của ngành.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành. Trong đó kinh phí hỗ trợ công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh được bố trí trong dự toán chi Ngân sách nhà nước hàng năm (kinh phí không tự chủ) của cơ quan, đơn vị cử người.

2. Kinh phí hỗ trợ viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp thuộc đơn vị sự nghiệp công lập từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Kinh phí hỗ trợ cho viên chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An thuộc biên chế được giao của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh do ngân sách tỉnh đảm bảo.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

2. Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này được áp dụng cho đến khi thực hiện chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp. *lv*

Nơi nhận: *RUS*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ; Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT *B*

CHỦ TỊCH



*Thanh*  
Thái Thanh Quý